TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ	*Chí Linh, ngày 07 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 344/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường B, thành phố C, tỉnh H.

2. Chị Trần Thị Hồng V, sinh năm 1997

HKTT: Khu dân cư T, phường B, thành phố C, tỉnh H;

Nơi ở hiện nay: Khu dân cư B, phường B, thành phố C, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 27 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Trần Thị Hồng V thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Nhã Anh T, sinh ngày 30/12/2016 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Chị V tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh T và chị V không có tài sản chung, không nợ ai, không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình T và chị Trần Thị Hồng V mỗi người phải nộp 150.000đồng, cả hai người là 300.000đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T và chị V đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0001480 ngày 03/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C. Anh T và chị V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- UBND phường B, thành phố C (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hương